

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ dạy và học năm học 2021-2022

Phần I

CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ VÀO CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

1. Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022;
2. Quyết định số 1673/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
3. Công văn số 1115/SGDĐT-GDTrH&GDTX ngày 03/9/2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022;
4. Công văn số 1174/SGDĐT-KT&KĐCLGD ngày 16/9/2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2021-2022;
5. Công văn số 1129/SGDĐT-CTTT ngày 08/9/2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác HSSV, GDTC, HĐTT, GDQPAN, y tế TH và GDDT năm học 2021-2022;
6. Căn cứ Kế hoạch số 24/KH-THPTHH4, ngày 24/9/2021 của Hiệu trưởng nhà trường ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022.

II. CĂN CỨ VÀO TÌNH HÌNH THỰC TẾ CỦA TRƯỜNG THPT HIỆP HÒA SỐ 4

1. Đánh giá công tác năm học 2020-2021

- Tổng số lớp 30: Tổng số học sinh 1243, trong đó: Khối 10 có 10 lớp với 426 HS; Khối 11 có 10 lớp với 419 HS; Khối 12 có 10 lớp với 398 HS.
- Tổng số CBGV: 73, trong đó: BGH: 03 đ/c, GV giảng dạy: 66 đ/c, VP: 03 đ/c.
- Trường có 07 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng.
- Kết quả đạt được trong năm qua:
- + Xếp loại hạnh kiểm:

Khối	Số HS	Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
10	426	200	46.95	143	33.57	33	7.75	8	1.88
11	419	201	47.97	128	30.55	34	8.11	11	2.63
12	398	223	56.03	55	13.82	6	1.51		
Cộng	1243	624	50.2	326	26.23	73	5.87	19	1.53

+ Xếp loại học lực cuối năm:

Khối	Số HS	Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
10	426	18	4.23	179	42.02	224	52.58	5	1.17		
11	419	24	5.73	184	43.91	210	50.12	1	0.24		
12	398	20	5.03	293	73.62	85	21.36				
Cộng	1243	62	4.99	656	52.78	519	41.75	6	0.48		

+ Chất lượng bộ môn:

Môn học	Khối	Tổng số HS	8.0-10		6.5-7.9		5.0-6.4		3.5-4.9		0-3.4		TB trở lên	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Toán	10	426	43	10.1	107	25.1	93	21.8	101	23.7	82	19.3	243	57
	11	419	37	8.83	94	22.4	163	38.9	108	25.8	17	4.06	294	70.2
	12	398	63	15.8	128	32.2	171	43	34	8.54	2	0.5	362	91
	TS	1243	143	11.5	329	26.5	427	34.4	243	19.6	101	8.13	899	72.3
Vật lí	10	426	50	11.7	55	12.9	93	21.8	114	26.8	114	26.8	198	46.5
	11	419	66	15.8	43	10.3	110	26.3	150	35.8	50	11.9	219	52.3
	12	398	49	12.3	116	29.2	143	35.9	80	20.1	10	2.51	308	77.4
	TS	1243	165	13.3	214	17.2	346	27.8	344	27.7	174	14	725	58.3
Hóa học	10	426	45	10.6	51	12	93	21.8	135	31.7	102	23.9	189	44.4
	11	419	43	10.3	49	11.7	41	9.79	106	25.3	180	43	133	31.7
	12	398	86	21.6	135	33.9	118	29.7	51	12.8	8	2.01	339	85.2
	TS	1243	174	14	235	18.9	252	20.3	292	23.5	290	23.3	661	53.2
Sinh học	10	426	142	33.3	112	26.3	127	29.8	29	6.81	16	3.76	381	89.4
	11	419	70	16.7	100	23.9	112	26.7	90	21.5	47	11.2	282	67.3
	12	398	30	7.54	150	37.7	152	38.2	62	15.6	4	1.01	332	83.4
	TS	1243	242	19.5	362	29.1	391	31.5	181	14.6	67	5.39	995	80.1
Tin	10	426	102	23.9	196	46	112	26.3	16	3.76	0	0	410	96.2

Môn học	Khối	Tổng số HS	8.0-10		6.5-7.9		5.0-6.4		3.5-4.9		0-3.4		TB trở lên	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
học	11	419	144	34.4	162	38.7	86	20.5	23	5.49	4	0.95	392	93.6
	12	398	104	26.1	202	50.8	76	19.1	15	3.77	1	0.25	382	96
	TS	1243	350	28.2	560	45.1	274	22	54	4.34	5	0.4	1184	95.3
Ngữ Văn	10	426	18	4.23	151	35.5	205	48.1	46	10.8	6	1.41	374	87.8
	11	419	27	6.44	152	36.3	192	45.8	44	10.5	4	0.95	371	88.5
	12	398	25	6.28	232	58.3	136	34.2	5	1.26	0	0	393	98.7
	TS	1243	70	5.63	535	43	533	42.9	95	7.64	10	0.8	1138	91.6
Lịch sử	10	426	30	7.04	194	45.5	147	34.5	54	12.7	1	0.23	371	87.1
	11	419	54	12.9	146	34.8	179	42.7	36	8.59	4	0.95	379	90.5
	12	398	113	28.4	154	38.7	101	25.4	28	7.04	2	0.5	368	92.5
	TS	1243	197	15.9	494	39.7	427	34.4	118	9.49	7	0.56	1118	89.9
Địa lí	10	426	106	24.9	224	52.6	85	20	11	2.58	0	0	415	97.4
	11	419	56	13.4	105	25.1	170	40.6	78	18.6	10	2.39	331	79
	12	398	44	11.1	155	38.9	147	36.9	46	11.6	6	1.51	346	86.9
	TS	1243	206	16.6	484	38.9	402	32.3	135	10.9	16	1.29	1092	87.9
Ngoại ngữ 1	10	426	13	3.05	81	19	222	52.1	105	24.7	5	1.17	316	74.2
	11	419	3	0.72	84	20.1	140	33.4	149	35.6	43	10.3	227	54.2
	12	398	47	11.8	106	26.6	156	39.2	76	19.1	13	3.27	309	77.6
	TS	1243	63	5.07	271	21.8	518	41.7	330	26.6	61	4.91	852	68.5
GD CD	10	426	146	34.3	214	50.2	63	14.8	3	0.7	0	0	423	99.3
	11	419	85	20.3	142	33.9	150	35.8	37	8.83	5	1.19	377	90
	12	398	218	54.8	138	34.7	33	8.29	9	2.26	0	0	389	97.7
	TS	1243	449	36.1	494	39.7	246	19.8	49	3.94	5	0.4	1189	95.7
Công nghệ	10	426	106	24.9	294	69	26	6.1	0	0	0	0	426	100
	11	419	232	55.4	154	36.8	32	7.64	1	0.24	0	0	418	99.8
	12	398	310	77.9	85	21.4	3	0.75	0	0	0	0	398	100
	TS	1243	648	52.1	533	42.9	61	4.91	1	0.08	0	0	1242	99.9
Thể dục	10	426	Đạt: 426 (100%)											
	11	419	Đạt: 419 (100%)											
	12	398	Đạt: 398 (100%)											
	TS	1243	Đạt: 1243 (100%)											
GDQP-AN	10	426	333	78.2	77	18.1	16	3.76	0	0	0	0	426	100
	11	419	252	60.1	153	36.5	14	3.34	0	0	0	0	419	100
	12	398	239	60.1	103	25.9	56	14.1	0	0	0	0	398	100
	TS	1243	824	66.3	333	26.8	86	6.92	0	0	0	0	1243	100

Môn học	Khối	Tổng số HS	8.0-10		6.5-7.9		5.0-6.4		3.5-4.9		0-3.4		TB trở lên	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Nghệ PT	11	419	278	66.4	117	27.9	21	5.01	3	0.72	0	0	416	99.3
	TS	419	278	66.4	117	27.9	21	5.01	3	0.72	0	0	416	99.3

Kết quả học sinh giỏi các cấp, các cuộc thi:

- Cấp huyện:

- + Đạt 01 giải Ba bóng đá nam học sinh THPT huyện Hiệp Hòa.
- + Thi kéo co học sinh các trường THPT huyện Hiệp Hòa (Đạt giải Nhất toàn đoàn: Nhất đội nam; Nhất đội nam-nữ phối hợp; Ba đội nữ).
- + Đạt 01 giải Nhất Hội thi Sức khỏe sinh sản vị thành niên cụm các trường THPT huyện Hiệp Hòa.
- + Đạt 01 giải Nhì Hội thi văn nghệ tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cụm các trường THPT huyện Hiệp Hòa.

- Cấp tỉnh:

- + Đạt 01 giải KK thi KHKT cấp tỉnh.
- + Đạt 01 giải Nhất thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Bắc Giang năm 2020.
- + Đạt 01 giải Nhì thi Cầu lông đôi nữ Hội khỏe phù đồng cấp tỉnh.
- + Đạt 08 giải thi HSG các môn văn hóa cấp tỉnh (03 giải Nhì, 01 giải Ba, 04 giải Khuyến khích).
- + Đạt 05 giải Khuyến khích thi ATGT cho nụ cười ngày mai do Bộ GD&ĐT phối hợp với Ban ATGT quốc gia tổ chức.

- Cấp quốc gia:

Đạt 01 giải Nhì thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc năm 2020. Sản phẩm “Người máy hỗ trợ công việc đa chức năng” của 03 em học sinh (Thân Đức Anh lớp 12A1 đã ra trường năm 2020, Nguyễn Hoàng Thịnh-Nguyễn Thảo Chi lớp 12A1 năm học 2020-2021) do thầy Tổng Ngọc Thắng hướng dẫn. Được trao giải và truyền hình trực tiếp trên VTV2 ngày 12/12/2020.

+ Kết quả kì thi THPT quốc gia năm 2021: Có 398/398 HS khối 12 đỗ TN THPT, tỉ lệ: 100%. Điểm bình quân các môn thi quốc gia đạt 6,737 xếp thứ 19/46 trường trong toàn tỉnh. Nhiều môn đứng trong top 10 trường tốt nhất của tỉnh.

2. Thuận lợi

- Nhà trường thường xuyên nhận được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của các cấp, các ngành, luôn có sự phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong các hoạt động giáo dục.
- Lãnh đạo nhà trường: Nhiệt tình, trách nhiệm, tâm huyết, có tư duy đổi mới trong công việc.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Nhiệt tình, trách nhiệm với công việc được giao. Có trình độ chuẩn và trên chuẩn.

- Chất lượng học sinh: Chất lượng giáo dục toàn diện, mũi nhọn của nhà trường được nâng lên, phát triển bền vững. Tạo nền tảng giáo dục tốt.

- Cơ sở vật chất: Đảm bảo tương đối tốt cho dạy và học. Ngày càng được cải tạo, nâng cấp, bổ sung đầy đủ hơn.

- Môi trường xã hội: Đảm bảo cho các hoạt động giáo dục, môi trường xung quanh khu vực của trường cơ bản an toàn.

3. Khó khăn

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Một số CBGV,NV năng lực công tác còn hạn chế, sức ỳ lớn, không chịu học hỏi, chậm đổi mới, hiệu quả công việc thấp, có thời điểm chưa đáp ứng được yêu cầu công tác.

- Chất lượng học sinh: Nhiều học sinh ý thức tu dưỡng rèn luyện, học tập còn yếu, thiếu động cơ, lý tưởng, hoài bão trong học tập. Đặc biệt là học sinh lớp 12 (Khóa xét tuyển lớp 10 - Tuyển thẳng) ý thức học tập, tu dưỡng rèn luyện còn nhiều hạn chế.

- Cơ sở vật chất: Thiếu nhà tập đa chức năng; nhiều hạng mục công trình của nhà trường qua sử dụng 10 năm nên đã và đang xuống cấp cần nguồn kinh phí lớn để cải tạo, nâng cấp.

- Môi trường xã hội: Phong trào giáo dục của 06 xã vùng thượng huyện (Vùng tuyển sinh chính của nhà trường) của huyện Hiệp Hòa không được tốt, thường đứng trong tốp dưới của huyện nên ảnh hưởng lớn đến chất lượng đầu vào lớp 10, chất lượng giáo dục của nhà trường. Nhiều phụ huynh học sinh đi làm ăn xa, đi làm công ty nên ít có thời gian quản lý, quan tâm, chăm lo đến việc học tập của các em.

4. Đặc điểm về đội ngũ , học sinh và cơ sở vật chất

- Số lượng CB,GV, NV: 73; Ban giám hiệu: 03; Giáo viên: 68; NV: 02.

- Chất lượng: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó thạc sỹ: 11 (15.06%).

- Chi bộ: 37 đảng viên/73 CB,GV,NV (Chiếm 50.68% tổng số CBGV,NV).

- Tổng số lớp 30; Tổng số học sinh 1256, trong đó:

- + Khối 10 có 10 lớp với 418 HS

- + Khối 11 có 10 lớp với 422 HS

- + Khối 12 có 10 lớp với 416 HS

- Cơ sở vật chất: Đảm bảo cho các hoạt động dạy và học.

- + Phòng học văn hóa: 30

- + Phòng vi tính: 02;

- + Phòng thực hành: 03

+ Có đủ các phòng làm việc cho cán bộ, giáo viên, các tổ chuyên môn.

- Những thành tích nổi bật về chất lượng giáo dục của nhà trường:

+ Kỷ cương, nề nếp nhà trường được duy trì ổn định, tốt.

+ Tổ chức được nhiều hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp, TDTT ý nghĩa, thu hút đông đảo học sinh tham gia.

+ Quy chế, hiệu quả công tác chuyên môn được đảm bảo.

+ Chất lượng đại trà được duy trì và phát triển bền vững, thực chất.

+ Chất lượng mũi nhọn được duy trì ổn định. Chất lượng thi HSG văn hóa cấp tỉnh tốt. Đã có học sinh giỏi quốc gia: Đạt 01 giải Nhì thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc năm 2020.

+ Tiếp tục có những đổi mới mang lại hiệu quả cao trong giờ chào cờ, giờ sinh hoạt lớp.

+ Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 2 vào tháng 12/2020.

+ Kết quả kỳ thi TN THPT năm 2021 tốt, xếp thứ 19/46 trường trong tỉnh. Nhiều môn đứng trong top 10 trường tốt nhất của tỉnh.

- Danh hiệu thi đua của đơn vị:

+ Công đoàn: Xếp loại tốt; được Công đoàn giáo dục tỉnh tặng Giấy khen.

+ Đoàn trường: Vững mạnh; được Huyện Đoàn Hiệp Hòa tặng Giấy khen.

+ Danh hiệu trường: Tiên tiến xuất sắc cấp tỉnh.

Phần II

NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH

1. Đối với CB, GV

- Chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ 100% đạt chuẩn đào tạo, có từ 15% trở lên đạt trên chuẩn đào tạo; phấn đấu có 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên THPT (loại xuất sắc 15%)

- Tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên:

+ Cán bộ quản lý: 03

+ Giáo viên: 68

- Học nâng cao trình độ chuyên môn: 01 đi học thạc sỹ.

- CBGV, NV tham gia đầy đủ các chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo yêu cầu của Sở GD&ĐT Bắc Giang, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Đội ngũ giáo viên cốt cán, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoạt động hiệu quả có tầm ảnh hưởng tốt tới các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- CBGV,NV làm việc nhiệt tình, trách nhiệm, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; có tinh thần cầu thị, học hỏi để tiến bộ.

- Thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 60% GV đủ điều kiện tham gia dự thi; kết quả: 10-12 đ/c đạt Vòng 1.

- Xếp loại CBGV,NV cuối năm học: 30% XS, 55% tốt, 15% trung bình.

2. Đối với HS

- Xếp loại học lực cả năm:

Khối lớp	Số	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		HS	%	HS	%	HS	%	HS	%	HS	%
10	418	14	3.35	172	41.15	227	54.31	5	1.20	0	0.00
11	422	18	4.27	186	44.08	212	50.24	6	1.42	0	0.00
12	416	18	4.33	220	52.88	178	42.79	0	0.00	0	0.00
Tổng	1256	50	3.98	578	46.02	617	49.12	11	0.88	0	0.00

- Tỷ lệ đỗ TN THPT: trên 97%.

- Xếp thứ hạng thi TN THPT: 24/toàn tỉnh.

- Tỷ lệ lên lớp thẳng: trên 98%.

- 07 bài học STEM, 02 dự án nghiên cứu khoa học.

- Số giải HSG văn hóa cấp tỉnh: 10-12 (Có trên 35% giải có số).

- Số giải thi KHKT cấp tỉnh: 01.

- Số giải HSGVH cấp cơ sở: 55-60 giải.

III. NHIỆM VỤ & GIẢI PHÁP

1. Chỉ đạo hoạt động dạy và học

1.1. Chủ động, thích ứng, linh hoạt để ứng phó với tình hình Covid-19, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học

** Giải pháp cho nhiệm vụ:*

- Căn cứ Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên (Thông tư 09); Kế hoạch số 31/KH-SGDĐT ngày 17/4/2020 của Sở GD&ĐT về việc Dạy học qua internet, trên truyền hình và các hình thức khác cho học sinh trong thời gian nghỉ học ở trường vì Covid-19, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học, triển khai phương án tổ chức dạy học linh hoạt: Trong một giờ dạy đồng thời dạy cho 2 nhóm đối tượng học sinh, vừa dạy trực tiếp vừa dạy trực tuyến cho học sinh không thể đến trường. Dạy và học trực tuyến trên nền tảng Microsoft Teams. Đảm bảo 100% GV,HS có tài khoản để tổ chức dạy học, đánh giá năng lực tiếng Anh lớp 12 trực tuyến.

- Rà soát mọi điều kiện như: Thiết bị dạy học của học sinh, đường truyền kết

nổi mạng của nhà trường để sẵn sàng các tình huống khi dịch Covid-19 diễn biến xấu.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và chỉ đạo dạy học trực tiếp hoặc trực tiếp kết hợp với trực tuyến (khi có học sinh F1, F2, vùng phong tỏa, vùng cách ly y tế...; hoặc trực tuyến 100% khi dịch bùng phát mạnh).

- Nhà trường đã lắp đặt và đưa vào hoạt động 03 phòng học trực tuyến cho 03 khối lớp (tại phòng học của các lớp 10A1, 11A9, 12A5 và 01 phòng dự phòng ở 12A6)

- Chuẩn bị tốt tâm lý cho GV, HS với tinh thần: ngừng đến lớp nhưng không ngừng việc học.

1.2. Chỉ đạo hoạt động dạy và học chương trình chính khóa theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Công văn số 1054/SGDĐT-GDTrH&GDTX ngày 24/8/2021 của Sở GD&ĐT về việc Ban hành Khung chương trình và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THPT năm học 2021-2022.

** Giải pháp cho nhiệm vụ:*

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn căn cứ vào các văn bản trên xây dựng phân phối chương trình chính khóa và tự chọn từng môn học phù hợp với đặc điểm, đối tượng và năng lực học sinh, đáp ứng chuẩn kiến thức kỹ năng môn học, điều kiện nhà trường và địa phương.

- Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa (SGK), tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; xây dựng phân phối chương trình dạy học chi tiết phù hợp với đối tượng trên cơ sở khung phân phối chương trình của Sở GD&ĐT; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu; chú trọng liên hệ thực tiễn địa phương.

- Giáo viên soạn giáo án theo đổi mới phương pháp dạy học (có ký duyệt của nhóm trưởng hoặc tổ trưởng theo tuần) lên lớp theo phân phối chương trình và thời khóa biểu.

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn dựn và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của từng môn học phù hợp với điều kiện thực tiễn, đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực HS; phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và GV trong việc xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy của GV trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho HS thực hiện ở nhà hoặc qua internet, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 và các tình huống bất thường khác.

- Nhà trường căn cứ vào tình hình thực tiễn xây dựng kế hoạch giáo dục gồm 35 tuần (kỳ 1: 18 tuần; kỳ 2: 17 tuần). Các tổ chuyên môn căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn; giáo viên căn cứ vào kế hoạch của tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch cá nhân.

1.3. Chỉ đạo dạy học chương trình tự chọn theo Công văn số 8607/BGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2007 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn dạy học tự chọn cấp THCS và cấp THPT từ năm học 2007-2008; Kế hoạch tự chọn cụ thể cho từng khối lớp đảm bảo mỗi lớp được học 123 tiết/ năm học (*bản PPCM các lần*)

+ Tổ chuyên môn lên kế hoạch dạy tự chọn cụ thể cho từng môn học (BGH duyệt)

+ Từng nhóm chuyên môn xây dựng PPCT tự chọn bám sát chương trình chuẩn.

+ Giáo viên được phân công dạy tự chọn chuẩn bị tài liệu giảng dạy, căn cứ vào PPCTTC soạn bài đầy đủ, đánh giá cho điểm theo thông tư 26 của Bộ GD&ĐT.

+ Nhà trường xếp các tiết tự chọn vào thời khóa biểu chính khóa.

1.4. Chỉ đạo thực hiện dạy hoạt động ngoài giờ lên lớp 18 tiết/1 lớp/1 năm; Ngoài ra, có thể lồng ghép một số nội dung giáo dục vào HĐGDNGLL như: Giáo dục về Quyền trẻ em, Giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma túy và các tệ nạn xã hội, Giáo dục bảo vệ môi trường, Giáo dục trật tự an toàn giao thông, giáo dục phòng chống tác hại của các trò chơi bạo lực học đường...

** Giải pháp cho nhiệm vụ*

- Bảng phân công các đ/c giáo viên dạy hoạt động ngoài giờ lên lớp cụ thể theo tuần, tháng (*theo biểu PPCM*)

- Các đ/c được phân công dạy hoạt động ngoài giờ lên lớp căn cứ vào kế hoạch soạn giáo án và tổ chức dạy hoạt động ngoài giờ lên theo phân phối chương trình và thời khóa biểu.

- Đoàn trường căn cứ vào kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp xây dựng kế hoạch ngoại khóa phòng chống HIV/AIDS, ma túy và các tệ nạn xã hội, Giáo dục bảo vệ môi trường, Giáo dục trật tự an toàn giao thông... để tổ chức ngoại khóa nhằm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo phương châm hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp, tư duy thiết kế, tư duy quản lý tài chính cho HS; khuyến khích HS tham gia các câu lạc bộ sở thích. Chỉ đạo việc tăng cường công tác giáo dục KNS

- Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với các thầy cô dạy hoạt động ngoài giờ lên lớp và Đoàn trường cùng phối hợp thực hiện.

1.5. Chỉ đạo thực hiện dạy hướng nghiệp 9 tiết/1lớp/1năm, tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch số 2905/UBND-KGVX ngày 13/8/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về triển khai Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025 của Thủ tướng Chính phủ.

** Giải pháp cho nhiệm vụ:*

- Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS phổ thông; đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp

trong trường phổ thông; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông; huy động nguồn lực xã hội trong và ngoài nước tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng HS phổ thông;

- Tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng HS phổ thông. Tăng cường các hoạt động giáo dục khởi nghiệp, tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường phổ thông nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của HS phổ thông.

- Tổ chức dạy hướng nghiệp: Giáo viên chủ nhiệm các lớp thực hiện dạy hướng nghiệp lồng ghép vào các tiết Sinh hoạt tuần thứ 3 hàng tháng (có kế hoạch cụ thể).

- Chỉ đạo giáo viên dạy hướng nghiệp căn cứ vào kế hoạch soạn giáo án và tổ chức dạy hoạt động hướng nghiệp theo phân phối chương trình và thời khóa biểu. Giáo viên chủ nhiệm phối kết hợp với đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động hướng nghiệp nhằm thu hút học sinh tham gia.

- Phối hợp với các trường Đại học, cao đẳng, các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ của địa phương để tổ chức ngày Hội hướng nghiệp dự kiến tổ chức vào tháng 3/2022, tham quan thực tế qua đó tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của HS THPT.

1.6. Chỉ đạo dạy nghề phổ thông cho học sinh khối 11, chương trình bắt buộc với 100% HS chương trình 105 tiết/1lớp/1 năm ở các nghề Điện dân dụng, nghề Làm vườn.

** Giải pháp cho nhiệm vụ:*

- Nhà trường phân công chuyên môn, xếp thời khóa biểu cụ thể cho từng giáo viên tham gia giảng dạy (theo bảng PCCM kèm theo)

- Chỉ đạo giáo viên soạn bài lên lớp theo phương châm đổi mới phương pháp dạy học trong dạy nghề nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

+ Bổ sung, mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy nghề.

1.7. Chỉ đạo triển khai thực hiện giáo dục quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo các Công văn hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

** Giải pháp cho nhiệm vụ:*

- Môn giáo dục QPAN khối 10, 11 dạy dài trong năm học theo đúng PPCT và TKB; khối 12 kỳ 1 học 18 tiết theo PPCT và TKB. Học kỳ II thời gian học thực hiện trong tuần 02 đầu của học kỳ 2.

- Môn Thể dục chỉ đạo các thầy cô dạy theo đúng phân phối chương trình và thời khóa biểu (không xếp tiết 5 buổi sáng); chỉ đạo dạy các bài thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, võ cổ truyền...

1.8. Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành, phát triển năng lực và qua đó giúp HS xác định động cơ, thái độ học tập. Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, tổ chức các hoạt động dạy học hướng đến việc phát triển năng lực HS. Đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

** Giải pháp cho nhiệm vụ:*

+ Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn (Lý, Hóa, Sinh, Tin) dạy tích cực các bài thực hành cho học sinh và rèn các kỹ năng cho học sinh vận dụng giải quyết các tình huống trong thực tiễn.

+ Tổ chức các hoạt động trong dạy học STEM như ngày Hội STEM...

+ Chỉ đạo tất cả các môn học tổ chức tốt các hoạt động cho học sinh nhằm phát triển năng lực cho các em.

2. Bồi dưỡng giáo viên

2.1. Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên

** Giải pháp thực hiện:*

- Khuyến khích, động viên cán bộ, giáo viên đi học thạc sỹ; trung cấp lý luận chính trị...

- Đội ngũ giáo viên cốt cán, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoạt động hiệu quả có tầm ảnh hưởng tốt tới các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- CBGV,NV làm việc nhiệt tình, trách nhiệm, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; có tinh thần cầu thị, học hỏi để tiến bộ.

- Tạo điều kiện cho tổ chuyên môn tham gia dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ do Sở GD&ĐT tổ chức và giao lưu học tập với các đơn vị bạn.

- Chỉ đạo giáo viên tích cực dự giờ của đồng nghiệp. Tăng cường tự học và ứng dụng công nghệ thông tin.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn ít nhất 2 tuần/1 tháng theo hướng nghiên cứu bài học (tổ chức vào tuần 1, 3 của tháng).

- Tổ chuẩn bị tốt các chuyên đề, nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. Tham gia sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn đầy đủ và trách nhiệm

- Hướng dẫn và chuẩn bị mọi điều kiện tốt nhất cho giáo viên tham gia Hội thi GVĐG cấp tỉnh theo lịch của Sở GD&ĐT..

- Tập trung tổ chức tập huấn về chương trình giáo dục phổ thông mới 2018; tập huấn đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; xây dựng nội dung giáo dục địa phương;...

2.2. Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2021-202 (BDTX các modul còn lại của chương trình giáo dục phổ thông 2018).

** Giải pháp thực hiện nhiệm vụ BDTX:*

- Cán bộ quản lý và giáo viên bồi dưỡng mô đun trên hệ thống quản lý phần mềm qua mạng theo đ/c (<http://taphuan.csdl.edu.vn>) được học tập và làm bài kiểm tra qua mạng theo tài khoản của từng đ/c, BGH đơn đốc hoàn thành mô đun theo quy định.

- Triển khai văn bản hướng dẫn thực hiện bồi dưỡng thường xuyên và yêu cầu đăng ký moodun học tập theo đúng Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và công văn số 4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông và công văn số 4529/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Giáo viên phải có kế hoạch cụ thể về tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng thường xuyên và được đăng ký ở tổ chuyên môn, thể hiện rõ trong kế hoạch cá nhân và được phê duyệt của lãnh đạo nhà trường.

- Mỗi giáo viên phải xây dựng ý thức rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dạy, chuẩn bị tốt các chuyên đề, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn thể hiện rõ trong kế hoạch cá nhân.

- Tổ chuyên môn mỗi năm xây dựng và thực hiện có chất lượng ít nhất 01 chuyên đề, được đăng ký với nhà trường từ đầu năm học, thể hiện rõ trong kế hoạch tổ chuyên môn duyệt lãnh đạo nhà trường.

- Tham gia, tạo điều kiện cho tổ chuyên môn tham gia dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao tay nghề, nghiệp vụ do Sở GD&ĐT tổ chức và giao lưu học tập với các trường trong cụm theo sự hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- BGH, tổ CM lên kế hoạch tổ chức dự giờ của giáo viên hàng tuần.

- Tham gia dự thi GVDG vòng 1 cấp tỉnh theo lịch của Sở GD&ĐT.

- Đánh giá, xếp loại CBGV,NV đúng người, đúng hiệu quả công việc. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng kịp thời, chính xác, công bằng. Tạo sự ảnh hưởng, lan tỏa tích cực trong CBGV,NV để họ tích cực làm việc, cống hiến, thi đua lập thành tích cao trong các hoạt động giáo dục.

- Cán bộ quản lý, giáo viên tự nghiên cứu các văn bản của ngành và cấp trên.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

3.1. Nâng cao chất lượng đại trà

** Giải pháp thực hiện nhiệm vụ*

- Với Ban Giám hiệu:

+ Chủ động, linh hoạt, thích ứng trong chỉ đạo đặc biệt với tình hình Covid-19.

+ BGH xây dựng kế hoạch chung của nhà trường ngay từ đầu năm học trong đó xác định nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục đại trà là nhiệm vụ quan trọng của toàn trường.

+ BGH thống nhất và giao chỉ tiêu đối với tổ chuyên về chất lượng đại trà đảm bảo các chỉ tiêu có tính bền vững và phát triển.

+ Chỉ đạo các TCM nghiêm túc thực hiện sinh hoạt tổ, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học cấp THPT của BGĐĐT, tập trung vào đổi mới phương pháp giảng dạy, giảng dạy theo chuẩn kiến thức kỹ năng, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học, sử dụng đồ dùng nhằm làm cho HS hiểu bài, nắm bài dễ dàng hơn; phát động các đợt thi đua, hội giảng lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn như 26/3, 20/11, 22/12... đồng thời qua hội giảng giúp GV nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; tạo điều kiện thuận lợi cho CBGV tham gia học tập nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị; chỉ đạo đánh giá xếp loại CBGV hàng tháng, theo học kỳ và năm học theo đúng quy định; làm tốt công tác công khai, dân chủ trong trường học, phát huy tính sáng tạo trong nhà trường, tạo sự phấn khởi cho GV trước công việc được giao; chỉ đạo GV ôn tập cho HS trước mỗi kỳ thi; tổ chức khảo sát định kỳ, coi thi, chấm thi nghiêm túc theo đúng quy định và đánh giá xếp loại học sinh theo đúng quy chế của ngành.

- *Với Tổ chuyên môn:*

+ TCM có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo sự hướng dẫn, chỉ đạo của BGH nhà trường linh hoạt chủ động và hiệu quả trước tình hình Covid 19;

+ Thường xuyên giám sát, kiểm tra GV việc giảng dạy thực hiện đúng quy định, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT về chương trình, nội dung kế hoạch giảng dạy; tham gia chỉ đạo và trực tiếp giám sát GV làm tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém; giám sát GV nghiêm túc thực hiện việc dạy thêm theo đúng quy định, theo nguyện vọng của phụ huynh và HS; tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng đại trà và mũi nhọn, giáo dục đạo đức xây dựng nếp sống mới cho HS, góp phần xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

+ TCM chỉ đạo các thành viên duy trì nghiêm túc kỷ cương nề nếp cơ quan; xây dựng được tiêu chuẩn xếp loại thi đua hàng tháng đối với các tổ viên phù hợp. Các tổ kết hợp với Công đoàn nhà trường làm tốt công tác chăm lo đời sống cho tổ viên, động viên GV hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo... nhằm không ngừng nâng cao phẩm chất chính trị, trau dồi đạo đức nghề nghiệp, rèn luyện lối sống, tác phong, giữ gìn bảo vệ truyền thống nhà giáo.

+ TCM chỉ đạo thực hiện và động viên GV tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng các giờ dạy hàng ngày; làm tốt công tác động viên, khích lệ GV tích cực tham gia phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, các

đợt hội giảng do nhà trường phát động; chỉ đạo góp ý thiết kế bài dạy và rút kinh nghiệm cho đồng nghiệp trong các giờ hội giảng, các giờ thi giáo viên dạy giỏi các cấp, thi sử dụng thiết bị đồ dùng, thi sáng tạo... đạt kết quả tốt; TCM hướng dẫn GV xây dựng nội dung chương trình ôn tập cho HS trước các kỳ thi; giám sát, kiểm tra GV thực hiện chấm thi nghiêm túc theo đúng quy định và đánh giá xếp loại HS theo đúng quy chế của ngành.

+ Chỉ đạo tổ viên tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học đặc biệt sử dụng thành thạo phần mềm Team trong dạy học trực tuyến 100% hoặc trực tiếp kết hợp với trực tuyến qua phần mềm Team; tích cực ứng dụng phần mềm ôn luyện.vn trong ôn tập cho học sinh đặc biệt học sinh 12.

- *Với giáo viên bộ môn:*

+ Tích cực chủ động, sáng tạo trong dạy học đáp ứng được bối cảnh của tình hình dịch Covid 19. Tăng cường tự học tập và sử dụng thành thạo các phần mềm Teams, onluyen.vn trong dạy học trực tuyến 100% hoặc trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

+ GVBM xây dựng kế hoạch cá nhân trong nội dung chương trình môn mình giảng dạy đúng với quy định, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, đổi mới cách soạn bài, áp dụng tốt các phương tiện và phương pháp dạy học tích cực để từng bước nâng cao hiệu quả giờ dạy. Nâng cao chất lượng các giờ dạy bằng cách đổi mới phương pháp dạy học sao cho phù hợp với từng kiểu bài, từng lứa tuổi và từng đối tượng HS ở những lớp mình giảng dạy;

+ GVBM chủ động ôn tập cho HS trước các kỳ thi; cho HS tập dượt nhiều dạng bài bám sát với kiến thức cơ bản cũng như một phần nâng cao với đối tượng khá giỏi; cho HS nghiêm túc chấm điểm bài làm của mình hoặc chấm bài của bạn, dưới sự hướng dẫn của GV; cho HS đánh giá đúng thực chất lực học bản thân để tự rút ra kinh nghiệm và cố gắng trong những đợt kiểm tra, các kỳ thi.

+ GVBM nghiêm túc thực hiện việc ra đề, coi kiểm tra đến việc chấm, chữa bài cho HS; khi chấm chú ý chỉ ra những lỗi sai và hướng dẫn cho HS tự sửa từ các bài kiểm tra 15 phút, 1 tiết đến các bài kiểm tra giữa kỳ và kiểm tra cuối kỳ; không nên lấy điểm số làm áp lực với các em; tạo điều kiện thuận lợi để HS mạnh dạn thể hiện bản thân, sửa chữa nhược điểm; chấm và công bố điểm phải khách quan, công bằng tạo không khí thi đua trong học tập với HS.

+ GVBM luôn phối hợp tốt với giáo viên chủ nhiệm (GVCN) và phụ huynh học sinh (PHHS) để trao đổi thông tin và có những phương pháp giáo dục hiệu quả; luôn biết động viên, khích lệ với những tiến bộ dù nhỏ của các em. Với những HS cá biệt phải có cách hướng dẫn, uốn nắn các em kịp thời.

+ GVBM thường xuyên bồi dưỡng năng lực chuyên môn nghiệp vụ qua các khóa học, lớp học chuyên môn của ngành hoặc tự học qua các tài liệu, qua các giờ dạy của đồng nghiệp, qua các tiết dạy của bản thân được đồng nghiệp rút kinh nghiệm hoặc tự rút kinh nghiệm.

- *Với giáo viên chủ nhiệm:*

+ Thường xuyên phối kết hợp với các Ban, ngành trong nhà trường, phụ huynh học sinh trao đổi thông tin về tình hình lớp chủ nhiệm liên quan tới covid 19 và tình hình học tập trực tiếp, trực tuyến của học sinh.

+ GVCN làm tốt nhiệm vụ chủ nhiệm lớp (theo Điều lệ trường THPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

+ Mỗi GVCN phải là một nhà tâm lý để hiểu, quan tâm, động viên, khích lệ kịp thời đối với những tiến bộ của HS trong.

+ GVCN hướng dẫn, khích lệ cho HS giúp đỡ bạn trong học tập; chỉ đạo HS học nhóm, cho HS chọn nhóm bạn, đôi bạn “cùng tiến” và phân công bạn có lực học khá giỏi giúp đỡ bạn yếu kém; luôn tạo không khí học tập vui vẻ, thân thiện, hiệu quả trong lớp.

- *Với học sinh:*

+ Thực hiện nghiêm túc việc phòng dịch covid 19 và chuẩn bị tốt các phương tiện học trực tuyến, đường truyền, tương tác với giáo viên và hoàn thành nhiệm vụ học tập trực tuyến, trực tiếp.

+ HS thực hiện nhiệm vụ của học sinh (Điều lệ trường THPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

+ HS nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường; xác định rõ động cơ, mục đích học tập và luôn có ý thức phấn đấu; tiếp thu kiến thức tích cực; luôn tìm tòi, sáng tạo trong học tập; học tập chăm chỉ và yêu thích tất cả các môn học.

+ HS thực hiện nghiêm túc những quy định của GVBM về việc làm bài tập ở lớp và ở nhà; thực hiện những quy định về điểm kiểm tra miệng, các bài kiểm tra viết do GVMB yêu cầu; nghiêm túc thực hiện chống tiêu cực trong kiểm tra, thi cử... do nhà trường đề ra.

3.2. Nâng cao chất lượng học sinh giỏi, các kỳ thi

** Giải pháp thực hiện nhiệm vụ*

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã phân công các đồng chí giáo viên bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi.

- Nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên bộ môn khảo sát chất lượng bộ môn, phân loại đối tượng học sinh, lập danh sách dự kiến đội tuyển học sinh giỏi các văn hóa ở các bộ môn ở các khối lớp.

- Thành lập các đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa 12 và học sinh thi sáng tạo kỹ thuật vào tuần 3 tháng 9, ổn định nền nếp bồi dưỡng 1 buổi/tuần.

- Tổ trưởng chuyên môn cùng với nhóm chuyên môn trao đổi thống nhất các nội dung cơ bản, tài liệu tham khảo để dạy đội tuyển.

- Phân công giáo viên có chuyên môn vững, có kinh nghiệm phụ trách đội tuyển học sinh giỏi.

- Hàng tháng nhà trường chỉ đạo giáo viên dạy đội tuyển kiểm tra học sinh từ đó rút kinh nghiệm và điều chỉnh phương pháp dạy và học cho hiệu quả

- Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi tốt nhất về cơ sở vật chất, tài liệu để các đồng chí giáo viên đảm nhiệm công tác bồi dưỡng học sinh giỏi cho hiệu quả. Đồng thời lãnh đạo nhà trường thường xuyên gặp gỡ các đội tuyển động viên, khích lệ, giúp đỡ bàn giải pháp dạy cho hiệu quả.

***Phân công bồi dưỡng HSG và KHKT cấp tỉnh**

STT	Họ và tên	Đội tuyển phụ trách	Đăng ký số lượng giải		Ghi chú
			Cấp cơ sở	Cấp tỉnh	
1	Vũ Thị Nhung	Toán 12	2	1	
2	Trần Văn Tấn	Hóa 12;	2	1	
3	Đào Thị Tiền	Sinh 12	2	1	
4	Trần Thị Nền	Tin 11	2	1	
5	Nguyễn Thị Tới	Văn 12	3	2	
6	Đào Thị Hồng Vỹ	Sử 12	3	2	
7	Ngô Thị Ninh	Địa 12	3	2	
8	Nguyễn Thị Lan	Tiếng Anh 12	1	1	
9	Trần Thị Thảo	GDCD 12	3	2	
10	KHKT	Tổ Sử, Địa, CD		1	
11	KHKT	Tổ Văn		1	
12	TDTT	Tổ Thể dục, GDQP	4	7	
Tổng các giải			25	22	

- Nhà trường triển khai nghiêm túc các công văn nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức vào giải quyết các tình huống trong thực tiễn tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, đồng thời tích cực tuyên truyền, vận động, động viên khuyến khích và có những giải pháp kích cầu trong thi đua, xếp loại viên chức nhằm đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học trong năm học 2021-2022.

- Tăng cường các câu lạc bộ STEM, phân công các đ/c giáo viên hướng dẫn học sinh tham dự kỳ thi KHKT cấp trường dự kiến tổ chức thi sáng tạo khoa học kỹ thuật cấp trường (tháng 11/2021).

3.3. Phụ đạo học sinh yếu

*** Giải pháp thực hiện nhiệm vụ**

- Nhà trường chỉ đạo nhóm chuyên môn Toán, Văn, Anh khảo sát chất lượng học sinh đầu năm và theo dõi kết quả học tập học sinh 3 tuần đầu.

- Nhà trường phân công các thầy cô dạy môn Toán, Văn, Anh phụ đạo học sinh yếu, kém và xếp lớp lên lịch phụ đạo thêm cho học sinh (không thu tiền, dạy theo trách nhiệm) từ ngày 18/10/2021 đến tháng 5/2022, mỗi tuần 1 buổi/1 môn. Đối với các bộ môn khác các giáo viên dạy bổ trợ tự dạy phụ đạo miễn phí cho

những học sinh chưa tiến bộ lớp mình sau mỗi buổi dạy khoảng 30 phút đến 60 phút.

- Các khối 10, khối 11 phụ đạo học sinh yếu kém: tùy vào tình hình thực tế cuối kỳ, cuối năm học sẽ có phân công cụ thể.

- Chỉ đạo giáo viên phụ đạo học sinh yếu dạy nội dung kiến thức kỹ năng cơ bản dành cho học sinh nhận thức chậm và yếu. - GV dạy ôn HSG, phụ đạo HS yếu kém: Hoàn thành nội dung bồi dưỡng, phụ đạo duyệt với đ/c Nguyễn Đức Thiện trước khi tiến hành giảng dạy và thực hiện việc giảng dạy theo kế hoạch đã duyệt.

- Chú ý động viên, tạo cơ hội cho HS yếu ngay trong giờ học chính khóa. Tổ chức học tập theo nhóm tạo điều kiện để học sinh khá giúp đỡ học sinh yếu; xây dựng đôi bạn cùng tiến.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh nếu tiến bộ có thể bổ sung học trò khác thay thế trò tiến bộ trong lớp phụ đạo

- Giáo viên chủ nhiệm phối kết hợp với giáo viên bộ môn trao đổi, thường xuyên thông báo với phụ huynh về tình hình học tập của HS để phối hợp giúp đỡ, đôn đốc các em học tập.

- Ban Giám hiệu kiểm tra, uốn nắn, nhắc nhở và động viên và có giải pháp điều chỉnh phù hợp.

3.4. Ôn thi tốt nghiệp THPT

*** Giải pháp thực hiện nhiệm vụ**

- Nhà trường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn ngay từ đầu năm học xây dựng kế hoạch ôn thi THPT quốc gia đối với 9 môn học (Toán, Lý, Hóa, Sinh, Anh, Văn, Sử, Địa, GD&ĐT).

- Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng môn học bám sát vào cấu trúc đề thi THPT quốc gia năm 2018, 2019 và thi tốt nghiệp năm 2020, 2021 theo từng môn học (BGH duyệt).

- Ban Giám hiệu chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn dạy ôn thi Tốt nghiệp THPT theo đúng kế hoạch và thời khóa biểu. Chú trọng nâng cao chất lượng đại trà các môn và chỉ đạo các thầy cô dạy lớp chọn tích cực giao bài tập ở phần vận dụng cao và hướng dẫn những học sinh xuất sắc có khả năng đạt điểm 10 ở từng môn học rèn kỹ năng làm bài cho các em thường xuyên.

- Hàng tháng nhà trường tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh qua đó điều chỉnh phương pháp dạy của giáo viên và phương pháp học của học sinh.

- Chỉ đạo các nhóm chuyên môn Toán, Văn, Anh dạy ôn tốt nghiệp THPT tích cực trao đổi với đồng nghiệp về chương trình và phương pháp dạy học nâng dần điểm bình quân từng môn cũng như tích cực, nhiệt huyết, đam mê hơn nữa để kết quả dạy học hiệu quả.

- Tổ chức Hội thảo chia sẻ về cách làm hay hiệu quả, phương pháp giải nhanh và rèn các kỹ năng cho học sinh trong công tác ôn thi tốt nghiệp THPT của giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm.

3.5. Tập trung nâng cao chất lượng dạy ngoại ngữ (tiếng Anh)

*** Nhiệm vụ:**

- Nhà trường thực hiện đúng lộ trình Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 25/12/2020 về việc nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh giai đoạn 2021-2025. Chú trọng lớp 12, thực hiện khảo sát năng lực tiếng Anh lớp 12 đủ 4 kỹ năng tương ứng bậc 1, 2, 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam

- Nhà trường tiếp tục triển khai chương trình tiếng Anh hệ 10 năm ở 22/33 lớp.

*** Giải pháp thực hiện nhiệm vụ**

- Nghiêm túc thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT- GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông từ năm học 2015-2016. Đối với môn tiếng Anh, triển khai đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Triển khai kiểm tra kỹ năng nói trong kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ, cuối năm với học sinh lớp 10, lớp 11.

- Không có khối, lớp dạy tiếng Anh thí điểm.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng môi trường ngoại ngữ, duy trì hoạt động của CLB tiếng Anh.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng, phát triển khả năng giao tiếp; dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đ/c Nguyễn Thị Lan - TTCM chỉ đạo Tổ Tiếng Anh có đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn, nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh. Thực hiện đảm bảo chỉ tiêu thăng hạng môn tiếng Anh trong kỳ thi TN THPT năm 2022.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả 02 phòng học thông minh, ứng dụng CNTT trong dạy và học môn tiếng Anh.

- Tham gia đầy đủ, đạt kết quả cao các chương trình bồi dưỡng, tập huấn, khảo sát khung năng lực môn tiếng Anh dành cho giáo viên.

- Tổ chức khảo sát năng lực tiếng Anh cấp trường cho giáo viên tiếng Anh với 4 kỹ năng nghe, nói, đọc viết (tháng 12)

- Nhà trường tăng cường bổ sung trang thiết bị, học liệu đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ngoại ngữ; tiếp tục xây dựng và triển khai hệ thống hỗ trợ dạy học ngoại ngữ trực tuyến và trên máy tính phù hợp điều kiện vừa dạy học, vừa triển khai phòng chống dịch bệnh

4. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá

4.1. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn

** Giải pháp thực hiện nhiệm vụ*

- Đảm bảo giờ sinh hoạt chuyên môn: 02 lần/tháng (Lần 1 vào tuần 1 hoặc 2 trong tháng; Lần 2 vào tuần 3 hoặc 4 trong tháng); đ/c Nguyễn Đức Thiện giao cụ thể tối thiểu số báo cáo chuyên đề, số buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, theo chủ đề cho các tổ. Các tổ xây dựng kế thực hiện chi tiết, hiệu quả.

- Chỉ đạo nhóm chuyên môn tập chung SHCM vào các nội dung: Phân tích cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT 2 năm (2020, 2021). Trao đổi giải pháp dạy đạt điểm 9,10 và nâng cao chất lượng dạy đại trà-phụ đạo học sinh yếu kém.

+ Trao đổi, nghiên cứu Thông tư 22 kiểm tra, đánh giá học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 (*làm tốt công tác chuẩn bị cho việc thực hiện Chương trình SGK mới 2018 bắt đầu thực hiện đối với lớp 10 từ năm học 2022-2023*).

+ Trao đổi về dạy học STEM (Toán, Lý, Hóa, Sinh, Tin, CN).

+ Trao đổi các giải pháp thi giáo viên giỏi cấp tỉnh vòng 1 của các tổ viên tham dự kỳ thi giáo viên giỏi cấp tỉnh.

+ Giải pháp hữu hiệu trong dạy học trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và kiểm tra đánh giá.

- Thống nhất mục đích yêu cầu các tiết dạy, xác định kiến thức trọng tâm, phương pháp dạy, thống nhất nội dung từng tiết dạy, tách tiết đối với những bài nhiều tiết, nội dung các bài kiểm tra, trao đổi kinh nghiệm và phương pháp các tiết khó dạy.

- Thống nhất ma trận kiểm tra các bài giữa kì, kiểm tra cuối kì.

- Rút kinh nghiệm giờ dạy thanh, kiểm tra, giờ dạy sinh hoạt chuyên môn.

- Bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo các chuyên đề. Tăng cường tự bồi dưỡng những nội dung mà GV thấy mình còn khiếm khuyết, hạn chế, yếu kém.

- Tích cực ứng dụng CNTT trong soạn giảng bài giảng điện tử, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá.

- Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của HS nhằm phát triển năng lực học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp - Chú trọng rèn luyện cho HS phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho HS trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; GV tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để HS tiếp nhận và vận dụng.

- Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn cần tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; đổi mới nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu nội dung bài học, tập trung thảo luận các chuyên đề, nội dung khó của môn học hoặc những phương pháp dạy học, cách thức tổ chức lớp học sao cho hiệu quả. Sinh hoạt chuyên môn ít nhất 2 lần /1 tháng

4.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực HS

**** Giải pháp thực hiện nhiệm vụ***

- Nhà trường chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn, giáo viên: Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của HS; tăng cường sinh hoạt chuyên môn liên trường.

- Nhà trường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn:

+ Đổi mới hình thức tổ chức dạy học như: Đa dạng hóa các hình thức dạy học, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức dạy học thông qua việc sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao,...

+ Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học.

+ Khuyến khích tổ chức, thu hút HS tham gia các hoạt động Văn hóa-Văn nghệ, Thể dục-Thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ HS và HS, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của HS trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy HS hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học một số môn học phù hợp.

4.3. Dạy học trực tuyến và các hình thức khác (Đã xây dựng kế hoạch riêng)

4.4. Đẩy mạnh thực hiện giáo dục STEM, tiếp tục triển khai hoạt động nghiên cứu KHK

*** Nội dung:** Triển khai ở một số môn khoa học gắn liền với dạy học STEM: Toán học, Công nghệ, tin học, Vật lý, Hóa học, Sinh học. Giáo dục STEM gồm 3 hình thức là:

- Dạy học một số môn khoa học theo bài học STEM (dạy học STEM)

- Các môn: Toán học, Hóa học, Vật lý, Tin, Công Nghệ, Sinh học: Xây dựng một chủ đề dạy học có nội dung gắn kết với các vấn đề thực tiễn của đời sống xã hội, khoa học, công nghệ trong chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận tích hợp nội môn hoặc tích hợp liên môn để xây dựng bài học STEM.

- Quy trình thiết kế bài học gồm 8 bước (Theo CV số 1028/SGDDĐT-DTrH&GDTX ngày 09/9/2020)

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM

- Các môn: Vật lý, Công nghệ, Toán, Tin, Hóa, Sinh: lựa chọn hoạt động trải nghiệm STEM có nội dung gắn với việc thực hiện mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông.

- Hình thức: tổ chức thông qua hình thức CLB STEM, ngày Hội STEM hoặc trải nghiệm thực tế.

- Đề tài/dự án nghiên cứu khoa học, kỹ thuật

- Các môn: Vật lý, Sinh học, Công nghệ, Toán, Hóa, Tin: Phát hiện học sinh có năng lực, sở thích thông qua quá trình tổ chức dạy học bài học STEM và các hoạt động trải nghiệm STEM để bồi dưỡng, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Năm học 2021-2022 chỉ đạo các môn: Toán, Vật lý; Hóa, Sinh, Tin, Công nghệ thực hiện dạy học STEM gắn với các tiết dạy của môn: 07 bài dạy theo STEM.

- Nhà trường duyệt kế hoạch, kinh phí và chỉ đạo các tổ thực hiện; bố trí sắp xếp thời khóa biểu thuận lợi nhất cho dạy học STEM theo chủ đề.

- Nhà trường trang bị các thiết bị cơ bản giúp các em thực hành, chế tạo các thiết bị theo các nội dung sinh hoạt của câu lạc bộ (Thí nghiệm Lý, Hóa-sinh)

- Tuyên truyền, giới thiệu, tổ chức các hoạt động NCKH, sáng tạo kỹ thuật. ..trong giáo viên, học sinh.

4.5. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

*** Giải pháp thực hiện**

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại HS THCS, THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT (thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT sửa đổi thông tư 58).

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng ma trận đặc tả đề kiểm tra chung cho toàn trường các bài kiểm tra định kì của các môn học ở từng khối/lớp. Nội dung kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của HS.

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến với nhiều hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở ghi hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc HS báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, chủ đề, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập,...(vận dụng Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT).

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn Việc kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) hoặc bài thực hành, dự án học tập.

+ Đối với bài kiểm tra, đánh giá trên giấy hoặc trên máy tính: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao; đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

+ Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình GDPT trước khi thực hiện.

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; khai thác hiệu quả nền tảng Microsoft Teams và các phần mềm hỗ trợ khác để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Các đơn căn cứ điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, chỉ đạo những tổ/nhóm chuyên môn có đủ nhân lực xây dựng kế hoạch tổ chức thí điểm sử dụng các phần mềm kiểm tra trực tuyến, tổ chức kiểm tra trên máy tính ở một số môn học; từ đó đánh giá tính hiệu quả để triển khai đại trà trong toàn đơn vị.

- Các đ/c tổ trưởng chuyên môn căn cứ vào hướng dẫn thực hiện nội dung dạy học của từng môn, từng khối, tổng hợp bài kiểm tra giữa kì của các bộ môn trong tổ tương ứng với thời gian (tuần) thực hiện bài kiểm tra, nộp cho đ/c Nguyễn Đức Thiện phó HT phụ trách CM tổng hợp, điều chỉnh số môn kiểm tra giữa kì không quá 04 môn/khối/tuần; thông báo tới GV trong các tổ để thực hiện nội dung dạy học đảm bảo đến bài kiểm tra giữa học kì. Trong trường hợp giáo viên mất giờ do rơi vào các ngày nghỉ hoặc nghỉ việc riêng, chưa bố trí được dạy thay, đ/c Nguyễn Đức Thiện phó HT phụ trách CM tổng hợp các môn lên lịch học bù phù hợp (lưu ý: các lớp thực hiện học 4 tiết có thể lên lịch bù vào tiết 5 hoặc lên lịch bù trái buổi đảm bảo tổng số tiết trong ngày không quá 8 tiết, không bù 4 tiết liên/môn).

- TTCM, nhóm trưởng CM thống nhất ma trận đề kiểm tra, phân công ra đề theo ma trận đã xây dựng, duyệt đề và gửi cho đ/c Thiện phó HT phụ trách CM trước ngày 15/10/2021 để xếp lịch kiểm tra, phân công coi kiểm tra. Lưu ý đề kiểm tra phải đảm bảo hài hòa cả tự luận và trắc nghiệm khách quan.

Trong trường hợp nếu không kiểm tra viết, kiểm tra bằng các hình thức khác thì đ/c Nguyễn Đức Thiện sẽ có hướng dẫn riêng.

- Bài kiểm tra sau khi chấm xong, giáo viên trả bài và chữa bài cho học sinh theo quy định.

- Dự kiến tổ chức thi thử 02 lần: Thi cả 03 khối 10, 11, 12; cụ thể sẽ có hướng dẫn riêng:

+ Lần 1 vào tháng 11/2021.

+ Lần 2 vào tháng 03/2022.

- Riêng bộ môn tiếng Anh việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông tại hướng dẫn của Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016.

5. Tích cực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

** Giải pháp thực hiện nhiệm vụ*

- Nhà trường tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ GD&ĐT về đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông; tổ chức cho toàn thể CBQL, GV nghiên cứu, thảo luận nội dung chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tăng cường tập huấn cho giáo viên về kiểm tra đánh giá theo Thông tư 22 của Bộ GD&ĐT; tập huấn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường (đặc biệt là kế hoạch bài dạy)...*chuẩn bị cho chương trình giáo dục phổ thông mới, bắt đầu thực hiện đối với lớp 10 từ năm học 2022-2023 và thực hiện đối với các lớp 11, 12 vào các năm tiếp theo.*

- Tổ chức Hội nghị triển khai giáo dục địa phương, lựa chọn sách giáo khoa (thông báo thời gian cụ thể sau).

- Nhà trường rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu GV ở từng môn học, để chuẩn bị xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ GV; tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng GV, CBQL của tỉnh.

- Chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên tự học và tiếp tục hoàn thiện các modul chuẩn bị cho chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Nhà trường căn cứ vào kế hoạch số 52/KH-SGDĐT ngày 09/9/2020 của Sở GD&ĐT về bồi dưỡng GV, CBQL thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới (2018) và các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT trong năm 2020 để xây dựng kế hoạch triển khai tại đơn vị.

- Nhà trường chỉ đạo sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Nhà trường đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CBQL, GV, HS cha mẹ HS và cộng đồng xã hội về chương trình, SGK giáo dục phổ thông mới; biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt trong thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

6. Đổi mới công tác quản lý

** Giải pháp thực hiện nhiệm vụ*

- Nhà trường chỉ đạo tổ/nhóm trưởng chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với đặc điểm của từng đơn vị. Lãnh đạo các đơn vị tạo điều kiện cho đội ngũ GV được linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học tiên tiến, không bị áp đặt từ cấp trên.

- Kế hoạch giáo dục của GV có xác nhận của tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục chung của tổ chuyên môn có phê duyệt của lãnh đạo đơn vị.

- Nhà trường chỉ đạo tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS tiệm cận với Chương trình GDPT 2018.

- Nhà trường tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, nội dung sinh hoạt chuyên môn tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, trao đổi kinh nghiệm trong việc tổ chức hoạt động giáo dục STEM, ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giảng dạy và tổ chức kiểm tra trực tuyến qua phần mềm, qua hình thức online,...

- Nhà trường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn phân tích điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2021 và điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 của các môn học, so sánh, đối chiếu, đánh giá những điểm mạnh, yếu, sự tiến bộ hay chưa tiến bộ của từng bộ môn, của từng GV được phân công dạy học trong năm học đã qua, từ đó điều chỉnh cách dạy, cách học, ôn tập sao cho hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường: Triển khai nghiêm túc Chỉ thị 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh lạm dụng hồ sơ tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và quy định các loại hồ sơ sổ sách trong năm học theo thông tư 32/2000/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 Ban hành Điều lệ trường THPT.

*** Đối với tổ chuyên môn:**

1. Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn theo năm học.
2. Sổ nghị quyết tổ.

*** Đối với giáo viên:**

1. Kế hoạch giáo dục của giáo viên;
2. Kế hoạch bài dạy (giáo án);
3. Sổ theo dõi và đánh giá học sinh;
4. Sổ chủ nhiệm (đối với GVCN);
5. Sổ dự giờ (không bắt buộc chỉ cần có minh chứng dự giờ).

- Có các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học góp phần đổi mới phương pháp dạy học và hiệu quả của giáo dục, đặc biệt trong bối cảnh covid 19 hiện nay, đồng thời chuẩn bị cho chương trình giáo dục phổ thông mới; tăng cường sử dụng các công nghệ mới nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao.

+ Nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của đơn vị; Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; đẩy mạnh sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học

truyền thông với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao, giảm triệt để những hồ sơ sổ sách tự phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

+ Tăng cường công tác quản lý và sử dụng hiệu quả đối với các lớp đã được trang bị thiết bị dạy học thông minh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đồng chí phó Hiệu trưởng

- Xây dựng chi tiết kế hoạch và tổ chức chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về công tác chuyên môn (công tác dạy và học).

- Duyệt kế hoạch của các tổ chuyên môn, cá nhân thuộc các tổ chuyên môn.

- Hàng tuần, tháng rà soát, đánh giá những nhiệm vụ triển khai.

2. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng

- Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện hiệu quả của từng nhiệm vụ được giao, trình lãnh đạo phụ trách phê duyệt.

- Hàng tuần, tháng rà soát, đánh giá những nhiệm vụ triển khai.

3. Giáo viên, nhân viên

- Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện hiệu quả của từng nhiệm vụ được giao, duyệt kế hoạch với đồng chí lãnh đạo phụ trách bộ phận.

- Hàng tuần, tháng rà soát, đánh giá những nhiệm vụ triển khai.

V. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRONG NĂM

- Ngày tựu trường các cấp học: Ngày 01/9/2021 (*thứ Tư*).

- Ngày bắt đầu thực hiện kế hoạch dạy học cấp Trung học: Ngày 06/9/2021

- Ngày bắt đầu học kỳ 1: Từ ngày 06/9/2021 và kết thúc học kỳ I là 14/01/2022 (*18 tuần thực học*)

- Ngày bắt đầu và kết thúc học kỳ II: Từ ngày 17/01/2022 đến ngày 25/5/2022 (*17 tuần thực học*)

- Ngày kết thúc năm học: Trước 31/5/2022

- Thi chọn đội tuyển HS giỏi cấp cơ sở hoàn thành trong tháng 1/2022.

- Thi chọn HS giỏi cấp tỉnh: Ngày 26/02/2021.

- Thi tốt nghiệp THPT: Theo lịch của Bộ GD&ĐT.

- Thi GV dạy giỏi cấp tỉnh (*Có hướng dẫn riêng*).

- Thi Khoa học kỹ thuật dành cho HS trung học, cấp tỉnh: dự kiến tháng 12/2020; cấp quốc gia: dự kiến tháng 3/2021.

- Khảo sát tiếng Anh lớp 12 đủ 4 kỹ năng tương ứng bậc 1, 2, 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (*có hướng dẫn riêng*)

- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023: Xong trước ngày 31/7/2022.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ dạy và học năm học 2021- 20212 yêu cầu CBGV, NV nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c);
- Hiệu trưởng (b/c);
- GV (t/h);
- Lưu: VP

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Đức Thiện

DUYỆT LÃNH ĐẠO

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRONG TỪNG THÁNG
NĂM HỌC 2021-2022**

Tháng	Nội dung công việc	Biện pháp chính	Điều chỉnh Bổ sung
8/2021	- Rà soát và xây dựng xong PPCT. - Biên chế xong các lớp theo tổ hợp. - Chuẩn bị các điều kiện tốt nhất cho tuần học đầu tiên của năm học 2021-2022.	- Thực hiện theo VB hướng dẫn của Sở về PPCT. - Rà soát CSVG, điều kiện phòng dịch.	
9/2021	- Các tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn, GVCN đăng ký chỉ tiêu năm học; đăng ký các danh hiệu thi đua. - Nhà trường căn cứ tình hình thực tiễn để giao chỉ tiêu năm học và danh hiệu thi đua cho các tổ, cá nhân. - Thành lập xong các đội tuyển học sinh giỏi, tiến hành ôn tập. - Hoàn thành hồ sơ dạy thêm học thêm và tiến hành dạy thêm học thêm ở các khối lớp 10,11,12. - Tổ chức, hướng dẫn giáo viên bồi dưỡng, tập huấn theo chỉ đạo của Sở. - Chuẩn bị Hội nghị CBCCVC năm học 2021-2022. - Các bộ phận hoàn thành kế hoạch và hồ sơ sổ sách theo quy định. - BGH dự giờ GV hàng tuần: 02 tiết/tuần. - Các tổ chuyên môn kí duyệt giáo án theo quy định.	- Gửi dự kiến chỉ tiêu, TTCM trao đổi, đăng ký. - Dựa trên việc đăng ký của các TTCM, trao đổi lại và chốt giao chỉ tiêu. - GV được phân công lập danh sách, lên lịch bồi dưỡng. - Theo văn bản chỉ đạo của Sở. - Tập hợp ý kiến GV, phân công thực hiện Cung cấp các văn bản, số liệu để GV làm kế hoạch. - Lên lịch hàng tuần. - Chỉ đạo tổ CM ký duyệt.	
10/2021	- Các tổ CM đăng ký xong tiết dạy STEM (tuần 1). - Hướng dẫn các TTCM xây dựng ma trận và ra đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ I. - Báo cáo chuyên đề tổ (theo kế hoạch). - Trao đổi, tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ GV dự thi GVG tỉnh Vòng 1 thiết kế, hoàn thiện sản phẩm (Tuần 4). - Kiểm tra hồ sơ lần 01. - BGH dự giờ GV hàng tuần: 02 tiết/tuần. - Các tổ chuyên môn kí duyệt giáo án theo quy định. - Xây dựng kế hoạch thi đua chào mừng Ngày nhà giáo Việt Nam (20/11). - Tổ chức thi thử đội tuyển HSG khối 12 lần 1 (Dự kiến tuần 4).	- Tổ trao đổi, phân công GV dạy và đăng ký với BGH. - Có hướng dẫn cụ thể. - Theo lịch đăng ký. - Tổ chức họp để lắng nghe ý kiến của GV, trao đổi tìm biện pháp tháo gỡ. - Lên lịch. - Theo lịch hàng tuần. - Xây dựng kế hoạch chi tiết.	
	- Tổ chức các hoạt động chào mừng 20/11 như: Hội giảng, làm đồ dùng dạy học...	- TCM, BGH lên kế hoạch, đơn đốc kiểm tra thực hiện	

Tháng	Nội dung công việc	Biện pháp chính	Điều chỉnh Bổ sung
11/2021	- Thi khảo sát chất lượng dạy và học phụ đạo lần 1. - Báo cáo chuyên đề về hoạt động dạy và học. - BGH dự giờ GV hàng tuần: 02 tiết/tuần. - Các tổ CM tiến hành dạy STEM theo đăng ký. - Các tổ chuyên môn kí duyệt giáo án theo quy định. - Hỗ trợ GV hoàn thiện sản phẩm dự thi KHKT cấp tỉnh (đôn đốc hoàn thiện sản phẩm, tập hợp lấy ý kiến đóng góp của đầu ngành, chỉnh sửa, hoàn thiện...). - Tổ chức thi thử đội tuyển HSG khối 12 lần 2 (Dự kiến tuần 4).	- Theo QĐ - BGH, thanh tra nhân dân, các tổ trưởng lên kế hoạch và phân công người thực hiện. - Theo lịch hằng tuần. - Lắng nghe ý kiến, phản ánh của GV để trao đổi, giúp đỡ. - Theo kế hoạch.	
12/2021	- Hỗ trợ GV hoàn thiện sản phẩm dự thi Vòng 1 GVG tỉnh (đôn đốc hoàn thiện sản phẩm, tập hợp lấy ý kiến đóng góp của đầu ngành, chỉnh sửa, hoàn thiện...). - Thi học kỳ I đối với học sinh lớp 10,11,12. - Thi sáng tạo KH-KT cấp tỉnh. - BGH dự giờ GV hàng tuần: 02 tiết/tuần. - Các tổ CM tiến hành dạy STEM theo đăng ký. - Các tổ chuyên môn kí duyệt giáo án theo quy định. - Tổ chức thi thử đội tuyển HSG khối 12 lần 3. - Sơ kết học kỳ I.	- Theo lịch của CM TCM, BGH lên kế hoạch, đôn đốc kiểm tra thực hiện; Kiểm tra sản phẩm Theo kế hoạch của Sở. - Tổ chuyên môn chuẩn bị nội dung Phân công cụ thể cho các thành viên Lên kế hoạch	
01/2022	- Phân công chuyên môn, xếp TKB Học kỳ II - Các tổ báo cáo chuyên đề theo kế hoạch. - Tham gia Hội khỏe Phù Đổng. - BGH dự giờ GV hàng tuần: 02 tiết/tuần. - Các tổ CM tiến hành dạy STEM theo đăng ký. - Các tổ chuyên môn kí duyệt giáo án theo quy định. - Tổ chức thi thử đội tuyển HSG khối 12 lần 4 (Dự kiến tuần 3).	- Phân công đảm bảo số tiết dạy GV. - Lên kế hoạch phân công và thời khóa biểu. TCM, BGH lên kế hoạch, đôn đốc kiểm tra thực hiện - Theo kế hoạch. - Quan tâm công tác ôn luyện, ra đề.	
02/2022	- Thi chọn học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh (26/02/2022). - Thi GVGV cấp tỉnh theo hướng dẫn của Sở: Hướng dẫn, hỗ trợ GV thi đảm bảo hiệu quả, chất lượng, đặc biệt liên quan	- Lên kế hoạch phân công và thời khóa biểu TCM, BGH lên kế hoạch, đôn đốc kiểm tra thực hiện - Các tổ trưởng lên kế hoạch	

Tháng	Nội dung công việc	Biện pháp chính	Điều chỉnh Bổ sung
	sử dụng, khai thác tài khoản Teams khi trình bày. - Rà soát Hồ sơ Nghề 11, đảm bảo các đầu hồ sơ theo qui định. - Tham gia Hội khỏe Phù Đổng (dự kiến). - Các tổ báo cáo chuyên đề theo kế hoạch. - BGH dự giờ GV hàng tuần: 02 tiết/tuần. - Các tổ CM tiến hành dạy STEM theo đăng ký. - Các tổ chuyên môn kí duyệt giáo án theo quy định.	và phân công người thực hiện Thường xuyên đôn đốc kiểm tra, nhắc nhở. Thực hiện theo kế hoạch đã đăng ký. - Chỉ đạo các tổ CM lên lịch dạy theo đăng ký. - Thực hiện theo lịch.	
03/2022	- BGH dự giờ GV hàng tuần: 02 tiết/tuần. - Các tổ CM tiến hành dạy STEM theo đăng ký. - Các tổ báo cáo chuyên đề theo kế hoạch. - Các tổ chuyên môn kí duyệt giáo án theo quy định. - Thi khảo sát chất lượng dạy và học phụ đạo lần 2 (Tuần 4) - Các tổ chuyên môn kí duyệt giáo án theo quy định.	- Lên lịch công tác, thông báo cho GV có tiết dạy để dự giờ. - Tổ chức vào các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ. - Xây dựng kế hoạch cụ thể. - Theo lịch hằng tuần.	
4/2022	- Thi HS giỏi cơ sở 10 môn của khối 10, 11, 12. - Thi học kỳ II đối với lớp 12. - BGH dự giờ GV hàng tuần: 02 tiết/tuần. - Các tổ hoàn thành công tác Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch. - Thi cấp chứng chỉ nghề phổ thông đối với học sinh lớp 11. - Các tổ chuyên môn kí duyệt giáo án theo quy định. - Chỉ đạo triển khai làm hồ sơ, dữ liệu thi TN THPT năm 2022.	- Lên kế hoạch: quan tâm công tác bồi dưỡng, ra đề... - Theo kế hoạch của Sở. - Lên lịch công tác. - Đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện trên phần mềm. - Xây dựng kế hoạch. - Thành lập Ban hồ sơ, phân công nhiệm vụ thực hiện.	
5/2022	- Thi học kỳ II đối với lớp 10, 11. - Khối 12 tiếp tục ôn thi TN THPT, thi thử TN THPT (có thể bằng trực tuyến). - Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện tiến độ chương trình, điểm số, đánh giá học sinh trên CSDL ngành. - Hoàn thiện các qui định về điểm số; in Sổ theo dõi đánh giá học sinh và Học bạ học sinh từ dữ liệu CSDL ngành. - Chỉ đạo thực hiện công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023: Hồ sơ, dữ liệu tuyển sinh, cán bộ làm thi ... - Tổng kết năm học 2021-2022.	- Theo kế hoạch của Sở. - Lên lịch, đôn đốc, kiểm tra. - Thiết kế biểu mẫu để GV báo cáo. Yêu cầu văn phòng tổng hợp, báo cáo. - Kiểm tra trên phần mềm CSDL. - Thành lập Ban tuyển sinh, phân công nhiệm vụ cụ thể.	

Tháng	Nội dung công việc	Biện pháp chính	Điều chỉnh Bổ sung
6/2022	- Trục ban giám hiệu - Tổ chức ôn thi TN THPT - Hoàn thiện các đầu hồ sơ năm học. - Thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022-2023.	- Lên lịch công tác; - Xếp TKB theo phân công; kiểm tra việc dạy ôn tập cho học sinh.	
7/2022	- TS vào Lớp 10; Trả hồ sơ lớp 12 - Trục BGH, bảo vệ, hành chính, BV	Tuyển sinh theo QĐ Phân công GV, BGH, NV	

*** PHẦN ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG KẾ HOẠCH**

[illegible]